TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Bắc Từ Liêm, ngày 19 tháng 4 năm 2024

Số: **183**/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 37, Quyển số 01/2013 ngày 01/4/2013 của Ủy ban nhân dân xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 178/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/4/2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Chị Lê Thị H, sinh năm 1984;

2. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1985;

Cùng nơi đăng ký thường trú: Thôn Vân Sa, xã T, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;

Cùng nơi cư trú: Số 31, ngõ 73, hẻm 23/72/31, tổ dân phố số 2, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về tình cảm:*** Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01/4/2013 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do bất đồng quan điểm sống và xung đột tính cách. Mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên không thể hoà giải. Đến nay, anh H1, chị H cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể hòa giải đoàn tụ nên thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] Về con chung:

Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có 01 (Một) con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 12/12/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi con chung và anh H1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2024 cho đến khi cháu trưởng tháng, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa

thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] - Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản, nhà đất chung: Hai bên tự thoả thuận.

- Về công nợ chung: Hai bên không có công nợ chung.

[4] ***Về lệ phí dân sự sơ thẩm:*** Anh H1, chị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nhân thân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H1 có 01 (Một) con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 12/12/2013.

Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên: Giao con chung cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn H1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2024 cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về quyền đi lại, chăm sóc con chung: Không ai được cản trở quyền đi lại và chăm sóc con chung của anh Nguyễn Văn H1.

- *Về tài sản chung*: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh chị khai không có nên Tòa án không xét.

2/ Về lệ phí: Anh H1, chị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H1 đã nộp theo biên lai số: 0021475 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thế Vinh